

Số: 25 /2023/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 69/TTr-SKHHCN ngày 11/7/2023; Báo cáo thẩm định số 159/BC-STP ngày 10/7/2023 của Sở Tư pháp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2023 và thay thế Quyết định số 2613/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và

quyết toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hải Phòng;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- Báo Hải Phòng, Đài PT&TH Hải Phòng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Các phòng: VX, KSTTHC;
- CVP, PCVP;
- CV: KHCN;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

Về việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

(Kèm theo Quyết định số **25**/2023/QĐ-UBND  
ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

### Chương I

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quy định tại Điều 27 và 28 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Các định mức xây dựng dự toán tại Quy định này là định mức tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. Căn cứ khả năng, nguồn lực, đặc thù hoạt động khoa học và công nghệ, các Sở, ban, ngành, quận, huyện, cơ quan, đơn vị sự nghiệp quyết định định mức chi cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở có sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo không vượt quá định mức tại Quy định này.

2. Các định mức chi xây dựng, lập dự toán khác không quy định cụ thể tại Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

## Chương II

### QUY ĐỊNH VỀ ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

#### **Điều 4. Các yếu tố đầu vào cấu thành dự toán ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

#### **Điều 5. Khung định mức làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Khung định mức thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước. Quy định này quy định cụ thể một số nội dung và định mức chi phù hợp với nguồn lực, đặc điểm hoạt động khoa học và công nghệ thành phố như sau:

1. Quy định cụ thể định mức chi thù lao đối với chức danh Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ tối đa không quá 36 triệu đồng/người/tháng.

2. Quy định cụ thể dự toán chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học, công tác phí trong nước, hợp tác quốc tế (đoàn ra, đoàn vào) phục vụ hoạt động nghiên cứu: Thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí, Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị sử dụng ngân sách địa phương, Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Hải Phòng, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hải Phòng và chế độ tiếp khách trong nước. Ngoài ra, Quy định này quy định mức xây dựng dự toán chi thù lao tối đa tham gia hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học (sau đây gọi tắt là Hội thảo) như sau:

Người chủ trì Hội thảo: 2.000.000 đồng/buổi.

Thư ký Hội thảo: 500.000 đồng/buổi.

Báo cáo viên trình bày tại Hội thảo: 2.000.000 đồng/báo cáo.

Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại Hội thảo: 1.200.000 đồng/báo cáo.

Thành viên tham gia Hội thảo: 200.000 đồng/thành viên/buổi.

### **Điều 6. Các nội dung chi cho công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

### **Điều 7. Một số định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Quy định này quy định cụ thể một số nội dung và định mức chi cho phù hợp với nguồn lực, đặc điểm hoạt động khoa học và công nghệ thành phố như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa (Đvt: Nghìn đồng)
1	<b>Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>		
a	Chi họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Hội đồng	
	Chủ tịch Hội đồng		1.600
	Phó Chủ tịch hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét	

		đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của Ủy viên Hội đồng		600
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		800
<b>2</b>	<b>Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ</b>		
a	Chi hợp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ	
	Chủ tịch Hội đồng		1.600
	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng		1.200
	Thư ký khoa học		300
	Thư ký hành chính		300
	Đại biểu được mời tham dự		200
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá	
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		600
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		800
<b>3</b>	<b>Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng.</b>	Chuyên gia	1.000

### Chương III

#### LẬP DỰ TOÁN, QUẢN LÝ SỬ DỤNG VÀ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**Điều 8. Lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ:**

Thực hiện theo Điều 7 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**Điều 9. Phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Thực hiện theo Điều 8 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Trong đó, Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổ chức việc thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố.

#### **Điều 10. Quyết toán kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thành phố Hải Phòng đã được tổ chức họp hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp hoặc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục áp dụng theo các quy định tại thời điểm tổ chức họp hội đồng hoặc thời điểm phê duyệt nhiệm vụ cho đến khi kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

#### **Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân các quận, huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, chịu trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện Quy định này.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính các quận, huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát, giám sát việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.